

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KIÊN GIANG
Năm báo cáo : Năm 2016

I/- Thông tin chung :

1/- Thông tin khái quát :

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KIÊN GIANG**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp số 1701353245 đăng ký lần đầu ngày 29 tháng 4 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 21 tháng 10 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 16 tháng 9 năm 2016.

- Vốn điều lệ: 14.895.730.000 đồng.

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang.

- Địa chỉ: Số 08 Mậu Thân, Phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Số điện thoại: 0773. 863.571

- Số Fax: 0773. 870.191

- Website: Ctyphattriendothikg.vn

** Quá trình hình thành và phát triển :*

- Ngày thành lập: Ngày 29 tháng 4 năm 2010

- Thời điểm niêm yết :

- Các sự kiện khác: Hoạt động công ty cổ phần ngày 01/5/2010

2/- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :

- Ngành nghề kinh doanh :

** Hoạt động dịch vụ công ích:*

+ Xử lý nước thải; thu gom, vận chuyển các loại rác thải; thoát nước; quản lý chăm sóc cây xanh, hoa kiểng; quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng ...

** Hoạt động các dịch vụ khác:*

+ Tư vấn thiết kế các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, điện; thiết kế các công viên, khuôn viên, sân vườn; thiết kế bồn hoa di động theo yêu cầu.

+ Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, công trình công ích; xây dựng các công trình cây xanh, hoa kiểng; lắp đặt hệ thống điện. Xây dựng mương cống, duy tu, sửa chữa, nạo vét cống rãnh.

+ Kinh doanh nhà hàng, sửa chữa máy móc, thiết bị, buôn bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, vật liệu xây dựng, trang trí nội thất, xăng dầu và các sản phẩm có liên quan.

+ Cho thuê cây kiểng trang trí phòng làm việc, trang trí hội nghị, cung cấp cây xanh hoa kiểng, cắt tỉa đốn hạ cây xanh, phát cỏ thuần và không thuần.

+ Quản lý và khai thác các hệ thống xử lý nước thải, bãi chôn lấp rác và các công trình hạ tầng, cho thuê các phương tiện chuyên dùng, phục vụ cho các hoạt động vệ sinh đô thị.

+ Cung cấp các dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, rác công nghiệp, vệ sinh công cộng, vỉa hè. Các dịch vụ khác liên quan đến việc bảo vệ môi trường.

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Rạch Giá và các huyện, thị (thị xã Hà Tiên, huyện Phú Quốc, huyện An Minh....) thuộc tỉnh Kiên Giang.

3/- Thông tin về mô hình Quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :

- Mô hình quản trị: bao gồm Hội đồng quản trị (06 thành viên); Ban kiểm soát (3 thành viên) và Ban điều hành (03 thành viên),

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Ban Giám đốc (02 thành viên), 03 phòng chức năng, 9 đội trực thuộc, hơn 250 lao động.

- Các công ty con, công ty liên kết: không có

4/- Định hướng phát triển :

- Các mục tiêu chủ yếu của công ty: Thực hiện tốt kế hoạch hoạt động của Công ty đối với hoạt động công ích và hoạt động kinh doanh dịch vụ mà chủ yếu tập trung vào chất lượng của hoạt động công ích; Tăng cường và mở rộng địa bàn phát triển hoạt động dịch vụ - kinh doanh và thi công các công trình xây dựng trong toàn tỉnh. Nâng cao chất lượng từng mặt hoạt động và đảm bảo hiệu quả trên mọi lĩnh vực. Không ngừng củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức đủ sức đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong thời gian tới. Chăm lo tốt đời sống, đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động theo khuynh hướng năm sau cao hơn năm trước.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tranh thủ tốt sự giúp đỡ, ủng hộ của Lãnh đạo cấp tỉnh, thành phố và các Sở, Ngành, phòng ban có liên quan; Tăng cường mối quan hệ với các chủ đầu tư, khách hàng truyền thống nhằm duy trì và phát triển sản xuất; Tiếp tục hoàn thiện các qui chế quản lý trong nội bộ của công ty theo hướng chặt chẽ, hiệu quả, khoa học và thông thoáng trên cơ sở có lợi cho doanh nghiệp và người lao động; Củng cố và tiếp tục phát triển đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ SXKD.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (đối với môi trường, xã hội và cộng đồng) của công ty: là đơn vị thực hiện nhiệm vụ công ích nên các hoạt động của công ty đều chú trọng nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn, tiêu chí về môi trường, góp phần làm cho cảnh quan môi trường thành phố Rạch Giá ngày càng Sáng -xanh-sạch-đẹp.

5/- Các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của công ty:

- Tình hình thị trường luôn biến động làm ảnh hưởng đến các chi phí như : nhiên liệu, vật tư, ngoài ra còn có sự tham gia cạnh tranh của một số đối tác bên ngoài làm ảnh hưởng lợi nhuận của đơn vị. Mặt khác khối lượng hoạt động công ích ngoài kế hoạch (phần khối lượng phát sinh) luôn thanh toán chậm cũng làm ảnh hưởng đến nguồn vốn lưu động của đơn vị.

II/- Tình hình hoạt động trong năm:

1/- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: HĐQT đã bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên để chỉ đạo sâu sát và kịp thời; Ban điều hành công ty đã triển khai thực hiện tốt các ý kiến chỉ đạo của HĐQT từ đó đã mang lại kết quả khả quan, hoàn thành cơ bản nhiệm vụ theo nghị quyết đề ra.

- Tình hình thực hiện so kế hoạch: Kết quả doanh thu đạt 97,82% so với kế hoạch và kết quả lợi nhuận trước thuế đạt 107,88% so kế hoạch đề ra.

2/- Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành : gồm 3 người

+ Ông Nguyễn Văn Thảo : Giám đốc công ty

+ Ông Nguyễn Tuấn Hưng : Phó giám đốc công ty

+ Bà Nguyễn Thị Thu Vân : Kế toán trưởng

- Những thay đổi trong ban điều hành : trong năm Ban điều hành vẫn ổn định số lượng là 3 người và không thay đổi.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: đầu năm 2016 là 252 người, cuối năm 2016 là 259 người.

3/- Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Với đặc thù là đơn vị chủ yếu hoạt động về công ích và thực hiện các hợp đồng thi công xây dựng với các đối tác trong tỉnh, nên năm 2016 công ty không có thực hiện dự án.

b) các công ty con, công ty liên kết : không có

4/- Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

CHỈ TIÊU	Năm 2015	Năm 2016	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	62.935.503.246	80.806.443.517	12,84
Doanh thu thuần	72.777.166.764	67.071.123.513	9,22
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	18.174.715.594	17.925.868.878	9,86
Lợi nhuận khác	210.825.942	26.179.903	1,24
Lợi nhuận trước thuế	18.385.541.536	17.952.048.781	9,76
Lợi nhuận sau thuế	14.758.722.398	14.669.639.025	9,94
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	24	18	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

CHỈ TIÊU	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	207,5	1,87	
Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	2,02	1,83	
Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho	47.341.418.586	51.760.283.802	
Nợ ngắn hạn	23.413.961.249	28.212.389.230	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,42	0,46	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,73	0,86	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn			
Giá vốn bán hàng/ Hàng tồn kho bình quân	39,29	40,63	
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,16	0,83	
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,20	0,22	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,41	0,34	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,23	0,18	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,25	0,27	

5/- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a- Cổ phần:

- + Tổng số cổ phần: 1.489.573 cổ phần
- + Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần ưu đãi, cổ phần phổ thông và cổ phần thưởng.
- + Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.489.573 cổ phần
- + Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo qui định của pháp luật: 0 cổ phần

b- Cơ cấu cổ đông:

- + Cổ đông nhà nước: có 01 cổ đông đại diện phần vốn góp của nhà nước là Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang với 472.869 cổ phần, chiếm tỷ lệ 31,75 % tổng số cổ phần đã chào bán.

+ Cổ đông là nhà đầu tư chiến lược: có 02 nhà đầu tư chiến lược với tổng số cổ phần là 642.392 cổ phần; trong đó: công ty CP Tư vấn và Đầu tư Xây dựng Kiên Giang sở hữu 524.392 cổ phần và Công ty TNHH MTV Nam Dương sở hữu 118.000 cổ phần) chiếm tỷ lệ 43,13 % tổng số cổ phần đã chào bán.

+ Cổ đông là Cán bộ, nhân viên công ty: toàn bộ Cán bộ CNV công ty mua cổ phần ưu đãi đã ủy quyền cho Giám đốc Công ty đại diện cho 174.532 cổ phần, chiếm tỷ lệ 11,72 % tổng số cổ phần đã chào bán.

+ Cổ đông bên ngoài: có 39 cổ đông bên ngoài với tổng số cổ phần là 199.780 cổ phần, chiếm tỷ lệ 13,4 % tổng số cổ phần đã chào bán.

c- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d- Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e- Các chứng khoán khác: không có

6/- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1- Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không có vì đơn vị chỉ thực hiện hoạt động công ích.

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2- Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: là đơn vị hoạt động công ích nên năng lượng tiêu thụ chủ yếu là điện năng chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Rạch Giá; tổng lượng điện chiếu sáng công cộng tiêu thụ năm 2016 trên toàn địa bàn thành phố Rạch Giá là: 4.228.824 Kw

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: việc tiết kiệm điện năng chủ yếu là điều chỉnh giờ tắt chày cho phù hợp thời tiết từng mùa, giảm bớt thời gian chiếu sáng không cần thiết, kết quả năm 2016 đã tiết kiệm được 697.950 Kw

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có

6.3- Tiêu thụ nước: (Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

- Nguồn cung cấp nước: Nhà máy nước thuộc C.ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang.

- Lượng nước sử dụng: trên 34.000m³/ năm (trên 90% lượng nước sử dụng mục đích tưới toàn bộ hệ thống cây xanh đường phố, cây hoa kiểng các công viên và các dãy phân cách trên địa bàn thành phố Rạch Giá trong năm 2016).

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng tái chế và tái sử dụng : không có

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối người lao động : Tổng số lao động bình quân năm 2016 là 259 người với mức lương bình quân là 8.035.714đ/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động : Năm qua cùng với ổn định và phát triển sản xuất, Ban lãnh đạo công ty luôn quan tâm chú trọng đến chăm lo đời sống cho người lao động. Ngoài việc đảm bảo việc làm ổn định cho hơn 250 người lao động (Không tính số lao động của các đội thi công), công ty còn thực hiện tốt mọi chế độ đối với người lao động như :

Đóng BHXH cho 100% lao động thường xuyên	:	3.893.586.761 đ
Đóng BHYT cho 100% lao động thường xuyên	:	672.669.844 đ
Đóng BHTN cho 100% lao động thường xuyên	:	299.506.674 đ
Bảo hộ lao động, trang bị đồng phục	:	274.359.000 đ
Thực hiện chế độ ăn ca cho người lao động	:	1.139.580.000 đ
<i>(Chế độ ăn ca: 15.000 đ/người/ngày làm việc)</i>		
Khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động	:	197.996.000 đ
Bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho người LĐ	:	.815.595.000 đ

c) Hoạt động đào tạo người lao động :

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: không có.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: trong năm đã cử 10 công nhân tập huấn an toàn về điện tại cơ sở chuyên môn trong tỉnh (Trường cao đẳng kinh tế kỹ thuật tỉnh Kiên Giang)

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Trong năm đã đóng góp các hoạt động xã hội trong tỉnh với số tiền 60.900.000 đ

6.7 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không có

III/- Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1/- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

+ Công ty đã cơ bản chưa hoàn thành một số chỉ tiêu HĐQT giao trong năm 2016. (Kết quả doanh thu đạt 97,82% so với kế hoạch và kết quả lợi nhuận trước thuế đạt 107,89 % so kế hoạch đề ra).

+ Những tiến bộ công ty đạt được :

Công ty luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo Tỉnh ủy và UBND tỉnh; lãnh đạo Thành ủy và UBND Thành phố Rạch Giá; các cơ quan ban ngành; sự tin nhiệm, ủng hộ của các chủ đầu tư, các đối tác và khách hàng ...

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc luôn đạt được sự đồng thuận cao trong quản lý và điều hành Doanh nghiệp; các phòng, đội và tập thể người lao động trong công ty luôn quyết tâm, nhiệt tình trong công việc.

2/- Về tình hình Tài chính:

a) Tình hình tài sản :

- Nguyên giá tài sản cố định : 22.640.873.534 đ
- Giá trị hao mòn tài sản cố định : 12.377.161.779 đ
- Giá trị còn lại tài sản cố định : 10.263.711.755 đ

Sử dụng tài sản cố định đúng mục đích trong SXKD

b) Tình hình nợ phải trả :

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Công nợ phải trả người bán: 3.967.251.456 đ là các khoản phải trả cho chi phí mua vật tư xây dựng các công trình cho các đội thi công trong công ty; phải trả cho mua nhiên liệu, mua tài sản v.v... và chi phí phải trả khác: 3.808.648.890 đ trích trước chi phí các công trình, chi phí nhiên liệu, chi phí phải trả độc hại, chi phí ăn ca, chi phí vật tư phục vụ công ích v.v.....

3) *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :* Duy trì ổn định và không thay đổi.

4) *Kế hoạch phát triển trong tương lai :* Đầu tư mua sắm thêm xe chuyên dùng; giữ vững ổn định và phát triển tương xứng với đô thị loại II.

5) *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán :* thống nhất với kết quả của cơ quan kiểm toán.

6) *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty*

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải ...): Công ty thực hiện sử dụng đúng mục đích và không tiêu hao lãng phí.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động : Công ty thực hiện đầy đủ các qui định của pháp luật và theo hướng có lợi hơn cho người lao động.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty thực hiện khá tốt phù hợp với năng lực tài chính hoạt động trong năm .

IV Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty:

1/- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty:

Ban giám đốc và các cán bộ quản lý công ty cơ bản chưa hoàn thành một số chỉ tiêu nhiệm vụ được giao trong năm 2016 (Kết quả doanh thu đạt 97,82% so với kế hoạch và kết quả lợi nhuận trước thuế đạt 107,88 % so kế hoạch đề ra).

2/- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty:

- Ban giám đốc công ty đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty và đã thực hiện theo đúng các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đề ra.

3/- Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

- Nghiên cứu mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng phát triển bền vững.

- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên theo đúng qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- Chỉ đạo việc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2017 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế, mục tiêu chia cổ tức cho cổ đông từ 15% năm trở lên.

+ Bổ sung thêm thành viên chuyên trách và tăng cường thực hiện các chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho Công ty; đồng thời cũng chỉ đạo Giám đốc chấn chỉnh thay thế những cán bộ yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

+ Chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị qua các kỳ họp. Chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật có liên quan.

+ Chỉ đạo thực hiện xong việc giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong quý II/2017.

+ Chỉ đạo thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định của luật chứng khoán áp dụng cho công ty đại chúng.

+ Phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD theo quy định.

V/ Quản trị công ty :

Không thực hiện báo cáo mục này do Công ty không phải là công ty niêm yết

VI/- Báo cáo Tài chính :

1/- Ý kiến kiểm toán : (Đính kèm ý kiến kiểm toán trong báo cáo tài chính được kiểm toán)

2/- Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Đính kèm Báo cáo tài chính được kiểm toán)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



KS. Nguyễn Văn Châu